TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-PT
Ngày: 25-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đức

Các Thẩm phán: Ông Trần Quốc Khánh

Ông Nguyễn Văn Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 207/2020/TLPT-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020, do có kháng cáo của bị cáo Trần Minh H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2020/HS-ST ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Minh H, sinh năm 1981, tại: Tiền Giang; nơi cư trú: Ấp CH, xã TC, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn V và bà Nguyễn Thị H1; có vợ là Võ Thu H2, sinh năm: 1983 và 04 con chung, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 07/12/2018, bị chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An xử phạt vi phạm hành chính số 4548/QĐ-XPVPHC xử phạt 85.000.000 đồng (chưa nộp tiền phạt); bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 29 ngày 07/8/2020 đến nay. (Có mặt).

- Những người tham gia tố tụng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị không triệu tập gồm:

- Bị cáo: Trịnh Gia B, sinh năm 1977, tại: Tiền Giang; Nơi cư trú: Ấp PT, xã PK, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Trần Thị Lệ D, sinh năm 1986. Đại chỉ: Ấp CH, xã TC Nghĩa, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 7 năm 2020, Công an huyện Đức Huệ phối hợp cùng Công an xã BHB tổ chức chống buôn lậu trên địa bàn Ấp C, xã BHB, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An phát hiện bắt quả tang đối tượng Trịnh Gia B, điều khiển xe ôtô mang biển kiểm soát 63A- 060.58 vận chuyển 1.700 bao thuốc lá điếu nhập lậu gồm: 1.000 bao nhãn hiệu Jet, 500 bao nhãn hiệu Hero, 200 bao nhãn hiệu Scott tại đường tỉnh lộ 816 thuộc Ấp C, xã BH, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An. Lực lượng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật, phương tiện đưa về trụ sở xác minh làm rõ theo quy định.

Đến 14 giờ 00 phút, ngày 31/7/2020, Trần Minh H đến Công an huyện Đức Huệ đầu thú thừa nhận toàn bộ 1700 bao thuốc lá điếu nhập lậu trên là của H thuê Trịnh Gia B vận chuyển.

Tiến hành làm việc hai bị cáo khai nhận như sau: Do muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài nên B đã nhận lời vận chuyển thuê thuốc lá ngoại nhập lậu cho Trần Minh H. Thỏa thuận là B đến khu vực cửa khẩu xã MQT nhận thuốc lá ngoại và vận chuyển về Tiền Giang giao cho H, mỗi chuyến thành công H sẽ trả cho B tiền công là 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng). Ngày 29/7/2020, Trần Minh H chủ động liên hệ với một người phụ nữ tên B1 (không rõ nhân thân lại lịch), nhà ở xã MQT, huyện Đức Huệ để đặt mua 1.700 (một nghìn bảy trăm) bao thuốc lá ngoại các loại với giá 28.500.000đ (hai mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng) để bán lại kiếm lời. Sau khi thỏa thuận xong, H cung cấp thông tin xe ô tô để người phụ nữ này nhận biết và giao thuốc. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì H liên lạc kêu B đến nhà mình và nói với B điều khiển xe ô tô con 63A-060.58 mang theo số tiền 28.500.000 đồng chạy lên xã MQT, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An, liên hệ với người tên B1 để nhận thuốc lá ngoại, đồng thời nhắn số điện thoại của B1 cho B để liên hệ và dặn chỉ nhận thuốc thì đưa số tiền 28.500.000 đồng cho B1 là đủ, B đồng ý và điều khiển xe ô tô trên đi hướng Tho Mo để mua thuốc lá ngoại. Đến khoảng 19 giờ 30 phút, B điều khiển xe đến trụ báo cây số ghi "Tho Mo 7 km", chưa gọi cho B1 thì gặp được một người phụ nữ và hai người đàn ông chở thuốc lá ngoại B1 xe mô tô đến chất vào cốp sau xe ô tô. Sau khi những người này chất thuốc lá ngoại xong thì B trả cho người phụ nữ số tiền H đưa trước đó rồi điều khiển xe ô tô nói trên theo hướng về Tiền Giang để giao cho H. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi B điều khiển xe vận chuyển thuốc lá ngoại đi đến đoạn đường TL816 (thuộc Ấp C, xã BHB, huyện Đức Huệ) thì bị lực lượng Công an dừng xe, kiểm tra và bắt quả tang người cùng tang vật phạm tội.

Mục đích H mua số thuốc lá ngoại trên về để bán lại cho các quán cà phê trên địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang kiếm lời. Đây là lần đầu tiên H thực hiện hành vi buôn bán hàng cấm cũng là lần đầu thuê B vận chuyển thuốc lá ngoại. H thuê B vận chuyển thuốc lá ngoại với giá 250.000 đồng/chuyến nhưng chưa trả tiền công cho B.

Tang vật, phương tiện tạm giữ gồm:

- 1.700 bao thuốc lá điếu nhập lậu gồm: 1.000 bao thuốc lá ngoại hiệu Jet, 500 bao thuốc lá ngoại hiệu Hero, 200 bao thuốc lá ngoại hiệu Scott.

- 01 (một) xe ôtô nhãn hiệu Toyota, loại Corona, màu xám, biển số: 63A-060.58.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại A01, màu đỏ (đã qua sử dụng).

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 311630793 tên Trần Minh H.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2020/HS-ST ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đã quyết định:

- Tuyên bố các bị cáo Trần Minh H và Trịnh Gia B phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 299, Điều 326 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Minh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án phạt tù.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 190, điểm s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, Điều 17, Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 299, Điều 326 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trịnh Gia B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 17/11/2020).

Giao bị cáo Trịnh Gia B về Ủy ban nhân dân xã PK, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án treo.

Trong thời gian thi hành án treo bị cáo Trịnh Gia B có 02 lần vi phạm nghĩa vụ của án treo thì chuyển hình phạt tù cho hưởng án treo sang hình phạt tù có thời hạn.

Trường hợp bị cáo Trịnh Gia B thay đổi nơi cư trú thì giải quyết theo Điều 68 và Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về quyết định xử lý vật chứng, án phí, về quyền và thời hạn kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xử, bị cáo xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Buôn bán hàng cấm" là không oan, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Bị cáo kháng cáo đúng thời hạn và đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án đủ điều kiện để xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm.

Qua xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm. Đối chiếu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đủ cơ sở xác định án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật, không oan, áp dụng hình phạt đối với bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo có cung cấp chứng cứ là "Đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo" với lý do gia đình bị cáo đang gặp khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, nuôi vợ và 04 đứa con nhỏ trong độ tuổi đi học, cha mẹ bị bệnh, mất sức lao động, đơn có xác nhận của chính quyền và người dân tại địa phương, nhưng tình tiết này cấp sơ thẩm cũng đã xem xét. Tuy nhiên, bị cáo H có tình tiết giảm nhẹ là mới phạm tội lần đầu, sau khi bị cáo B bị bắt phạm tội quả tang, bị cáo H đã ra đầu thú, mặc dù đây là tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhưng chưa được cấp sơ thẩm xem xét, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ một phần cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giảm cho bị cáo 03 tháng tù.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Trần Minh H kháng cáo đúng quy định theo Điều 331, 332 Bộ luật Tố tụng hình sự và trong thời hạn theo Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung: Vào ngày 29/7/2020 (khoảng 17 giờ), Trần Minh H thuê Trịnh Gia B (làm tài xế) sử dụng xe ô tô nhãn hiệu Toyota, loại Corona, màu xám, biển số: 63A- 060.58 để vận chuyển thuốc lá ngoại số lượng 1.700 bao (gồm: 1.000 bao thuốc lá ngoại hiệu Jet, 500 bao thuốc lá ngoại hiệu Hero, 200 bao thuốc lá ngoại hiệu Scott) từ khu vực ấp 4, xã MQT, huyện Đức Huệ về huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang không có chứng từ hóa đơn xuất xứ hàng hóa, tiền công vận chuyển là 250.000 đồng/chuyến. Số thuốc lá trên do H đặt mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch (chỉ biết tên B1) với mục đích mua để đem về huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang bán lại kiếm lời. Khi B vận chuyển số thuốc lá ngoại trên đi đến ấp C, xã BHB thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang người và tang vật.

[3] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức hành vi vận chuyển, mua bán hàng hóa bị Nhà nước cấm là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài các bị cáo đã mua hàng hóa là thuốc lá ngoại không có chứng từ hóa đơn xuất xứ hàng hóa từ khu vực biên giới

ấp 4, xã MQT mang về huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang để bán lại với số lượng 1.700 bao, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hoá mà Nhà nước cấm lưu thông. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Minh H xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, thấy:

[4.1] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có công với cách mạng, có hoàn cảnh khó khăn là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi kháng cáo, bị cáo có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ là "Đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo" ghi ngày 30/11/2020 có xác nhận của người dân tại địa phương và Ủy ban nhân dân xã TC, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, với lý do hoàn cảnh gia đình bị cáo đang gặp khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, nuôi vợ và 04 đứa con nhỏ trong độ tuổi đi học, cha mẹ bị bệnh, mất sức lao động. Ngoài ra, bị cáo H có tình tiết giảm nhẹ là mới phạm tội lần đầu, sau khi bị cáo Bảo bị bắt phạm tội quả tang, bị cáo H đã ra đầu thú, mặc dù đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhưng chưa được cấp sơ thẩm xem xét, nên chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ một phần của bị cáo, theo quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4.2] Theo Quyết định số: 4548/QĐ-XPVPHC ngày 07/12/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Minh H 85.000.000 đồng về hành vi buôn bán hàng cấm, đến nay bị cáo chưa nộp phạt, nên bị cáo có tiền sự. Do đó, bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo, nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về yêu cầu được hưởng án treo.

Từ những nhận định trên, có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo H.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận một phần.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Minh H; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2020/HS-ST ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo Trần Minh H.

Tuyên bố bị cáo Trần Minh H phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 32, Điều 17, Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Minh H **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án phạt tù.

2. Về án phí: Bị cáo Trần Minh H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đức